

ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC TRONG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 18-NQ/TW VỀ TÌNH GỌN TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ NHÀ NƯỚC

PHẠM ĐÌNH KHUÊ (*)
ĐẶNG THỊ KIM DUNG ()**

Tóm tắt: Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII đặt mục tiêu chiến lược về đổi mới và tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị nhà nước. Sau hơn 08 năm triển khai thực hiện, vẫn còn một số vướng mắc đặt ra. Bài viết phân tích thực trạng, qua đó đề xuất giải pháp nhằm tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW, góp phần tinh gọn tổ chức bộ máy, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

Từ khóa: Đột phá chiến lược; nâng cao hiệu quả; Nghị quyết số 18-NQ/TW; tổ chức bộ máy.

Abstract: Resolution No. 18-NQ/TW dated October 25, 2017 of the 12th Party Central Committee sets a strategic goal of innovating and streamlining the organization of the political system to improve the effectiveness and efficiency of state governance. Over 08 years of implementation, there are still some existing problems. This paper analyzes the current situation and proposes a number of solutions to continue effectively implementing Resolution No. 18-NQ/TW, contributing to streamlining the organization and promoting sustainable socio-economic development.

Keywords: Strategic breakthroughs; improving the efficiency; Resolution No. 18-NQ/TW; system organization.

Ngày nhận bài: 07/01/2025 Ngày biên tập: 05/03/2025 Ngày duyệt đăng: 19/03/2025

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang thay đổi mạnh mẽ cách thức các quốc gia quản lý và phát triển, yêu cầu đổi mới trong quản trị nhà nước trở nên cấp thiết. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” được ban hành không chỉ là giải pháp chiến lược toàn diện, mà còn tập trung vào cải cách thể chế và nâng cao hiệu quả quản trị nhà nước phù hợp với yêu cầu phát triển bền vững trong thời kỳ mới.

(*) TS; Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội
(**) ThS; Trường Đại học Công nghệ thông tin và truyền thông Thái Nguyên

1. Những kết quả trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW

1.1. Về tình gọn tổ chức bộ máy

Sắp xếp lại tổ chức bộ máy, giảm đầu mối trung gian theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW là một bước đi chiến lược, phản ánh quyết tâm của Đảng ta trong việc xây dựng một hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Quá trình này đã được triển khai đồng bộ, tạo ra những thay đổi quan trọng cả về cấu trúc và cách thức vận hành của bộ máy nhà nước. Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh: “Sắp xếp tổ chức không chỉ là cắt giảm số lượng, mà phải nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động, đặt mục tiêu phục vụ nhân dân và phát triển đất nước lên hàng đầu”⁽¹⁾. Quá trình tái cấu trúc đã tập trung vào việc loại bỏ các đầu mối không cần thiết, hợp nhất những cơ quan có chức năng tương đồng và tinh giản



Thủ tướng Phạm Minh Chính chủ trì Hội nghị của Chính phủ quán triệt, triển khai về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả", ngày 04/12/2024. Nguồn ảnh: Báo điện tử Chính phủ.

các cấp trung gian để giảm thiểu sự chồng chéo trong quản lý. Tại cấp Trung ương, nhiều bộ, ngành đã thực hiện sáp nhập các đơn vị trực thuộc, giúp giảm thiểu chi phí vận hành và tăng cường hiệu quả hoạt động. Cụ thể, việc tái cơ cấu tại các bộ, ngành đã tiết kiệm hàng nghìn tỷ đồng mỗi năm, đơn giản hóa hơn 3.000 quy định kinh doanh; phân cấp cho địa phương gần 700 thủ tục hành chính; cung cấp thêm gần 1.800 dịch vụ công trực tuyến, đạt 4.400 dịch vụ công trực tuyến cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, chiếm 70% tổng số thủ tục hành chính⁽²⁾.

Để tiếp tục thực hiện mục tiêu tinh gọn tổ chức bộ máy, Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025, giao nhiệm vụ cho Đảng ủy Chính phủ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu định hướng tiếp tục sắp xếp bổ cấp hành chính trung gian (cấp huyện); xây dựng phương án sắp xếp cấp xã phù hợp với mô hình tổ chức mới; định hướng sáp nhập một số đơn vị hành chính cấp tỉnh⁽³⁾.

Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 Bộ Chính trị đã nhấn mạnh việc triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, nhằm thực hiện

quyết liệt và hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra⁽⁴⁾. Đây là một bước đột phá quan trọng, khẳng định quyết tâm đổi mới tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hiện đại, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

Những kết quả đạt được, cùng với những kết luận chỉ đạo quyết liệt của Đảng và Nhà nước không chỉ góp phần tiết kiệm nguồn lực mà còn tạo ra sự chuyển biến tích cực trong cách thức vận hành bộ máy. Các trung tâm hành chính mới hình thành sau sáp nhập không chỉ nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công mà còn giảm thiểu thời gian, chi phí cho người dân. Tuy nhiên, quá trình sáp nhập cũng không tránh khỏi những khó khăn và thách thức, ở một số địa phương, việc tổ chức lại bộ máy sau sáp nhập gặp phải những vướng mắc như tăng khối lượng công việc, khó khăn trong phân bổ nguồn lực hoặc chậm nâng cấp cơ sở vật chất tại các đơn vị hành chính mới; một số xã mới sáp nhập chưa đạt được sự đồng bộ trong cung cấp dịch vụ công, dẫn đến sự không hài lòng từ phía người dân. Những thách thức này đòi hỏi các địa phương phải có kế hoạch điều chỉnh kịp thời, đặc biệt là trong đào tạo cán bộ và nâng cao năng lực quản lý.

1.2. Về tinh giản biên chế, tăng cường phân cấp, phân quyền

Tinh giản biên chế và tăng cường phân cấp, phân quyền là hai trụ cột quan trọng trong thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, góp phần xây dựng một hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu quả và đáp ứng tốt hơn yêu cầu của bối cảnh phát triển mới. Theo số liệu, tổng số đối tượng tinh giản biên chế từ năm 2015 đến ngày 21/4/2023 là 79.178 người, trong đó ở Trung ương là 5.511 người, ở địa phương là 73.667 người. Kết quả này không chỉ giúp giảm áp lực lên ngân sách nhà nước mà còn mở ra cơ hội để tập trung đầu tư vào việc nâng cao năng lực và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ ban hành về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị (được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 67/2025/NĐ-CP), đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, đồng thời bảo vệ quyền lợi chính đáng của những người bị ảnh hưởng, phù hợp với định hướng phát triển bền vững và hiện đại hóa đất nước. Quá trình tinh giản được thực hiện thông qua việc áp dụng các tiêu chí rõ ràng, minh bạch để đánh giá hiệu quả làm việc, từ đó xác định và loại bỏ những vị trí không cần thiết hoặc hoạt động không hiệu quả.

Cùng với tinh giản biên chế, việc phân cấp và phân quyền cũng được thực hiện một cách mạnh mẽ, đặc biệt ở các địa phương. Đây là một trong những giải pháp nhằm giảm tải cho các cơ quan Trung ương, đồng thời trao quyền và trách nhiệm nhiều hơn cho chính quyền cơ sở xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; tập trung sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đạt kết quả tích cực; quản lý thu, chi ngân sách nhà nước hiệu quả hơn, tiết kiệm chi, nhất là chi thường xuyên, dành nguồn lực tăng chi cho phát triển con người, bảo đảm an sinh xã hội và chi đầu tư phát triển; khắc phục hiệu quả việc đầu tư dàn trải⁽⁵⁾. Những thay đổi này đã giúp các

địa phương có điều kiện chủ động hơn trong việc giải quyết các vấn đề thực tiễn, từ đó nâng cao hiệu quả và tốc độ xử lý công việc. Sự phân quyền này không chỉ giảm áp lực cho trung ương mà còn khuyến khích các địa phương phát huy sáng tạo và tính linh hoạt trong quản lý. Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh: “Phân cấp, phân quyền không chỉ là giao quyền mà còn phải gắn với trách nhiệm giải trình. Đây là yếu tố then chốt để bảo đảm quyền lực được sử dụng đúng mục đích, vì lợi ích chung của đất nước và nhân dân”⁽⁶⁾.

1.3. Về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính

Cải cách thủ tục hành chính theo Nghị quyết số 18-NQ/TW đã trở thành một trong những thành tựu nổi bật, thể hiện quyết tâm của Đảng trong việc xây dựng nền hành chính minh bạch, hiệu lực, hiệu quả, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ. Tính đến cuối năm 2023, hơn 3.800 thủ tục hành chính được cắt giảm hoặc đơn giản hóa trên cả nước. Kết quả này không chỉ tiết kiệm hàng nghìn tỷ đồng chi phí cho người dân và doanh nghiệp mà còn rút ngắn đáng kể thời gian xử lý các hồ sơ quan trọng. Trong các lĩnh vực như cấp giấy phép kinh doanh, đăng ký đất đai hay nộp thuế, thời gian xử lý hồ sơ trung bình đã giảm từ 20-30% so với trước. Một trong những bước tiến quan trọng trong cải cách hành chính là sự ra đời của các trung tâm hành chính công theo mô hình “một cửa liên thông”, nơi toàn bộ hồ sơ hành chính được xử lý tại một điểm duy nhất.

Đến nay, toàn bộ 63 tỉnh, thành phố trên cả nước đã áp dụng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4, cho phép người dân thực hiện các thủ tục như cấp giấy phép kinh doanh, đăng ký hộ khẩu hay nộp thuế hoàn toàn qua mạng. Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt mức cao, trung bình hơn 50% tại các tỉnh, thành phố lớn. Hệ thống dịch vụ công trực tuyến không chỉ rút ngắn thời gian giải quyết mà còn giảm thiểu phiền hà, tạo sự thuận tiện cho người dân và doanh nghiệp. Nhìn chung, những kết quả đạt được từ cải cách thủ tục hành chính đã khẳng định tính đúng đắn của Nghị quyết số 18-NQ/TW, đồng thời đặt nền móng vững chắc cho các cải cách tiếp theo. Việc đơn giản hóa thủ tục, nâng cao

tính minh bạch và hiện đại hóa quản lý không chỉ góp phần xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp mà còn củng cố niềm tin của nhân dân vào Đảng và Nhà nước ta.

1.4. Hình thành nền tảng chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia

Chuyển đổi số đã trở thành một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, hướng tới mục tiêu xây dựng một nền tảng công nghệ hiện đại, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và cải thiện chất lượng dịch vụ công. Đến cuối năm 2023, các cơ sở dữ liệu quốc gia quan trọng đã được xây dựng và bước đầu đưa vào vận hành, bao gồm cơ sở dữ liệu về dân cư, bảo hiểm xã hội và thuế. Những cơ sở dữ liệu này không chỉ là công cụ quản lý hiệu quả mà còn tạo điều kiện cho việc kết nối và chia sẻ thông tin giữa các cơ quan, từ đó giảm thiểu sự trùng lặp và sai sót trong quản lý. Cơ sở dữ liệu dân cư đã hỗ trợ tích cực trong việc cấp mã định danh cá nhân, góp phần đơn giản hóa nhiều thủ tục hành chính như cấp hộ chiếu, giấy phép lái xe, đăng ký thường trú.

Cơ sở dữ liệu dân cư đã hỗ trợ tích cực trong việc cấp mã định danh cá nhân, góp phần đơn giản hóa nhiều thủ tục hành chính như cấp hộ chiếu, giấy phép lái xe, đăng ký thường trú. Dữ liệu này không chỉ là công cụ quản lý hiệu quả mà còn tạo điều kiện cho việc kế ký doanh nghiệp, thuế và hải quan đã giảm từ 30-40%, giúp tiết kiệm hàng nghìn tỷ, thì dữ liệu dân cư đã hỗ trợ tích cực trong việc cấp mã định danh cá nhân, góp phần đơn giản hóa nhiều thủ tục hành chính như cấp hộ chiếu, giấy phép lái xe, đăng ký thường trú quan đã ứng dụng công nghệ dữ liệu lớn (Big Data) để tối ưu hóa quy trình kiểm soát xuất nhập khẩu, nâng cao tốc độ xử lý giao dịch và giảm thời gian thông quan từ 48 giờ xuống 24 giờ.

2. Một số hạn chế trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW

Thứ nhất, chồng chéo chức năng giữa các cơ quan: vẫn còn tình trạng chưa rõ ràng trong phân định chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan; một số đơn vị chưa được xác định rõ vai trò, dẫn đến tình trạng trùng lặp hoặc thậm chí dùn đẩy trách nhiệm khi xử lý các nhiệm vụ cụ thể. Ví dụ, trong lĩnh vực quản lý đất

đai và xây dựng, quyền hạn giữa chính quyền địa phương và các bộ, ngành Trung ương vẫn còn chồng chéo. Điều này không chỉ gây khó khăn cho việc thực hiện chính sách mà còn làm chậm tiến độ xử lý công việc. Ngoài ra, vẫn tồn tại trong một số cơ quan quản lý nhà nước, các đơn vị vừa chịu trách nhiệm xây dựng chính sách, vừa thực hiện giám sát và vận hành chính sách... cách làm này dễ dẫn đến xung đột lợi ích, giảm tính minh bạch và hiệu quả trong quản lý.

Thứ hai, tâm lý e ngại thay đổi và xung đột lợi ích: quá trình cải cách không tránh khỏi sự phản kháng từ một bộ phận cán bộ, công chức do tâm lý e ngại thay đổi. Nhiều người lo ngại việc mất chức vụ hoặc quyền lợi trong quá trình tinh giản biên chế, dẫn đến sự dè dặt, thiếu quyết tâm ủng hộ các cải cách mới. Bên cạnh đó, khi sáp nhập các đơn vị hành chính hoặc tái cấu trúc tổ chức bộ máy, một số nhóm lợi ích xuất hiện, tìm cách bảo vệ quyền lợi hiện có.

Thứ ba, ứng dụng công nghệ không đồng đều và thiếu sự đồng bộ: chuyển đổi số là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, nhưng quá trình triển khai vẫn còn tồn tại nhiều bất cập. Sự chênh lệch lớn giữa các địa phương trong việc ứng dụng công nghệ thông tin là một trong những điểm yếu. Các hệ thống dữ liệu quốc gia và địa phương chưa được kết nối đầy đủ, dẫn đến sự rời rạc trong quá trình xử lý thông tin và gây khó khăn cho việc tích hợp dữ liệu; việc thiếu đồng bộ không chỉ kéo dài thời gian xử lý các thủ tục hành chính mà còn giảm hiệu quả quản lý, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

3. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW hiệu lực, hiệu quả

Một là, hoàn thiện thể chế pháp lý: thể chế pháp lý được coi là yếu tố nền tảng cho mọi cải cách. Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh: “Thể chế mạnh là cơ sở để thực hiện mọi chính sách, tạo ra sự đột phá và thúc đẩy tiến bộ toàn diện”⁽⁷⁾. Vì vậy, việc hoàn thiện hệ thống pháp luật cần được đặt lên hàng đầu; các quy định pháp luật phải được rà soát kỹ lưỡng, loại bỏ những chồng chéo, mâu thuẫn, đặc biệt trong lĩnh vực quản lý hành chính, đất đai và đầu tư công. Các luật và nghị định cần được thiết kế theo hướng

khuyến khích đổi mới, tạo điều kiện cho các địa phương chủ động trong quản lý, đồng thời đảm bảo tính minh bạch và trách nhiệm giải trình. Đồng thời, sớm hoàn thiện khung pháp lý cho chuyển đổi số là một trong những nhiệm vụ trọng tâm; các quy định cần bảo đảm tính đồng bộ trong quản lý dữ liệu, bảo mật thông tin và quyền riêng tư của người dân.

Hai là, tiếp tục tinh gọn và hiện đại hóa tổ chức bộ máy nhà nước: việc tinh gọn tổ chức bộ máy không chỉ dừng lại ở giảm số lượng mà còn phải nâng cao chất lượng quản lý, hiệu quả vận hành. Sắp xếp lại các đơn vị hành chính là một giải pháp trọng điểm. Tuy nhiên, sau sáp nhập, cần tập trung đánh giá và cải thiện chất lượng vận hành để bảo đảm không xảy ra tình trạng quá tải hoặc giảm chất lượng quản lý. Phân cấp, phân quyền mạnh mẽ hơn là điều kiện tiên quyết để hệ thống hành chính vận hành linh hoạt và hiệu quả. Các địa phương cần được giao thêm thẩm quyền trong quản lý đất đai, đầu tư và phát triển kinh tế - xã hội, đi kèm với cơ chế trách nhiệm giải trình minh bạch. Điều này không chỉ giảm áp lực cho các cơ quan trung ương mà còn giúp giải quyết nhanh chóng các vấn đề đặc thù tại địa phương.

Ba là, thúc đẩy chuyển đổi số: cần chú trọng đầu tư vào hạ tầng công nghệ thông tin; các trung tâm dữ liệu quốc gia, mạng lưới internet tốc độ cao và hạ tầng mạng 5G là những yếu tố nền tảng cho quá trình số hóa. Việc xây dựng các cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, bảo hiểm xã hội và thuế sẽ giúp kết nối thông tin liên thông giữa các cơ quan, tạo ra một hệ sinh thái dữ liệu hiện đại, hỗ trợ tối ưu cho quản lý nhà nước. Trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn (Big Data) cần được ứng dụng sâu rộng trong các lĩnh vực như quản lý giao thông, y tế công cộng và dự báo kinh tế - xã hội.

Bốn là, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao: nguồn nhân lực chất lượng cao là yếu tố quyết định sự thành công của mọi cải cách. Vì vậy, cần chú trọng đến công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ cán bộ là nhiệm vụ trọng tâm; các chương trình đào tạo cần tập trung vào tư duy quản trị hiện đại, kỹ năng số và khả năng lãnh đạo. Đặc biệt, các nội dung về công nghệ tiên tiến như trí tuệ

nhân tạo và dữ liệu lớn cần được lồng ghép vào chương trình bồi dưỡng cán bộ, nhằm nâng cao khả năng thích nghi với yêu cầu của thời đại mới. Hoàn thiện cơ chế, chính sách về thu hút, trọng dụng nhân tài; tạo môi trường làm việc minh bạch, công bằng, cùng với chế độ đãi ngộ hấp dẫn sẽ tạo động lực để nhân tài đóng góp lâu dài cho khu vực công.

Năm là, tăng cường sự tham gia của toàn xã hội: người dân, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội cần được tạo điều kiện để đóng góp ý kiến và giám sát việc thực hiện các chính sách. Các kênh đối thoại trực tuyến cần được phát triển để lắng nghe ý kiến từ người dân và doanh nghiệp; những nền tảng như Cổng Dịch vụ công quốc gia không chỉ giúp minh bạch hóa quy trình hành chính mà còn tạo cơ hội để xã hội tham gia vào quản lý nhà nước. Tăng cường phát huy vai trò của các cơ quan báo chí, truyền thông và các tổ chức xã hội trong giám sát, phản biện xã hội./

Ghi chú:

(1) Xem: <https://xaydungdang.org.vn/van-kien-tu-lieu/bai-viet-cua-tong-bi-thu-to-lam-tinh-gon-manh-hieu-nang-hieu-luc-hieu-qua-22014>.

(2), (3) Ban Chấp hành Trung ương Đảng, *Đề cương báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2024, giải pháp tăng tốc phát triển kinh tế - xã hội năm 2025*.

(4) Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, *Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025*.

(5) Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, *Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị*.

(6) Xem <https://dangcongsan.vn/tieu-diem/toan-van-phat-bieu-cua-tong-bi-thu-chu-tich-nuoc-to-lam-tai-hoi-nghi-trung-uong-lan-thu-10-678214.html>.

(7) Xem <https://tuoitre.vn/tong-bi-thu-to-lam-go-diem-nghen-the-che-de-khong-lo-thoi-co-phat-trien-20241022075341728.htm>.